



BẢN TIN THAN NGÀY

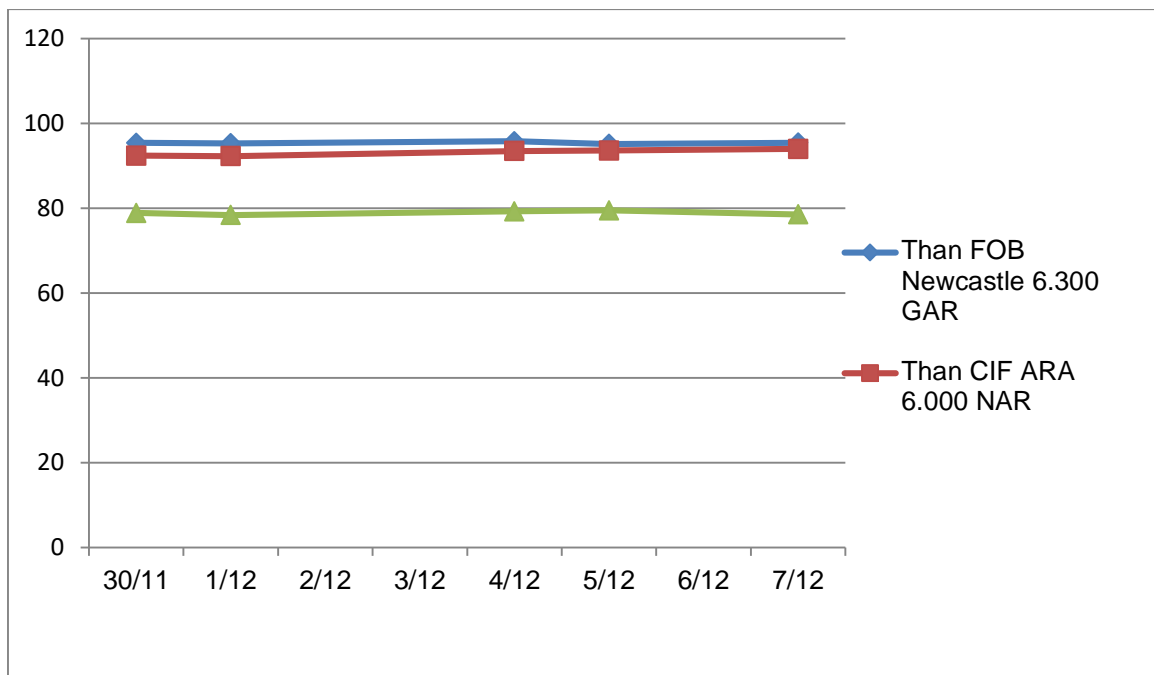
Ngày 08/12/2017

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	95,45	+0,30	98,40	+0,30
CIF ARA 6.000 NAR	94,00	+0,50	94,10	+0,60
FOB Richards Bay 5.500 NAR	78,55	-0,10	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	82,75	-0,50
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	65,00	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	53,10	+0,10	409,37	+0,83
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	72,60	+0,00	559,70	+0,08
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	85,30	+0,10	657,61	+0,87

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 07/12/2017)

DIỂM TIN

Lượng than xuất khẩu tháng 11 từ Gladstone giảm xuống chỉ còn 5,4 triệu tấn

Trong tháng 11 vừa qua, lượng than được xuất đi từ cảng Gladstone thuộc bang Queensland, Australia đã giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 7 tháng trở lại đây chỉ còn 5,4 triệu tấn. Theo cảng vụ Gladstone, nguyên nhân do lượng than xuất khẩu đến 3 thị trường lớn nhất là Nhật Bản, Ấn Độ và Trung Quốc trong tháng 11 đều thấp. Lượng than xuất khẩu trong tháng 11 từ cảng này đã giảm 13% so với mức 6,25 triệu tấn năm ngoái, và giảm 7% so với mức 5,79 triệu tấn trong tháng 10. Trong tháng trước, khối lượng than xuất khẩu tại đây đã xuống mức thấp nhất kể từ tháng 4 do tiếp tục chịu ảnh hưởng từ cơn bão Debbie hồi tháng 3.

Lượng than xuất khẩu từ cảng Gladstone đến Trung Quốc trong tháng 11 đạt 891.000 tấn, giảm 23% so với mức 1,16 triệu tấn cùng kỳ năm ngoái, và giảm 27% từ mức 1,21 triệu tấn trong tháng 10. Đây là tháng có lượng than xuất khẩu sang Trung Quốc thấp nhất trong 6 tháng qua. Tương tự, các chuyến hàng đến Nhật Bản trong tháng 11 cũng giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 7 tháng chỉ còn 1,62 triệu tấn – giảm 24% so với mức 2,13 triệu tấn trong năm ngoái, và 23% so với mức 2,11 triệu tấn trong tháng 10. Xuất khẩu đến Ấn Độ đạt 1,08 triệu tấn trong tháng 11, giảm 36% so với mức 1,69 triệu tấn trong tháng 10/2016 nhưng lại tăng 4% so với tháng 10 năm nay. Ngược lại, lượng than xuất khẩu từ Gladstone đi Hàn Quốc lại tăng lên mức cao nhất trong vòng 20 tháng qua đạt 1,15 triệu tấn, tăng 80% so với mức 638.000 tấn cùng kỳ năm trước và tăng 45% so với mức 795.000 tấn trong tháng 10. Sản lượng than xuất khẩu sang Đài Loan đạt mức 256.000 tấn, tăng 83% so với 140.000 tấn trong tháng 10. Theo tính toán, khoảng 70% lượng than được xuất khẩu từ Gladstone là than luyện kim và phần còn lại là than nhiệt.

Lượng than dự trữ tại các NMNĐ của Trung Quốc giảm so với tuần trước

Tổng lượng than dự trữ tại kho của 6 NMNĐ lớn của Trung Quốc ở phía Nam và phía Đông đạt tổng cộng 11,9 triệu tấn trong ngày hôm qua, giảm 5,8% từ mức 12,6 triệu tấn trong tuần trước, theo số liệu công bố từ cảng vụ Qinhuangdao. 6 NMNĐ lớn bao gồm Zhejiang Power, Shanghai Power, Guodian, Datang, Huaneng, và Guangdong Power (Yudean). Lượng than dự trữ tại kho đủ dùng cho 16,8 ngày vận hành cho cả 6 NMNĐ, giảm 2,34 ngày từ mức 19,2 ngày theo thống kê hôm 30/11. Lượng than tiêu thụ trung bình tại 6 NMNĐ ở mức 707.100 tấn/ngày, tăng 7,3% từ mức 659.000 tấn/ngày theo thống kê hôm 30/11, theo dữ liệu từ cảng vụ. Mùa đông đang đến gần tại phía Nam và phía Đông của Trung Quốc là nguyên nhân chính cho nhu cầu tiêu thụ than gia tăng của các NMNĐ. Mức tiêu thụ than tại các NMNĐ nêu trên có thể sẽ tăng lên khi nhiệt độ giảm mạnh.

Than Indonesia có xu hướng tăng giá

Than nhiệt Indonesia hiện đang có xu hướng tăng giá bất chấp sự hoài nghi của các chuyên gia về tính bền vững của xu hướng này, nguyên nhân là do thời tiết xấu đã ảnh hưởng đến nguồn cung từ Kalimantan. Nguồn cung cho các chuyến hàng trong tháng 12 hiện đang rất hạn chế. Hôm thứ 4 vừa qua, 1 chuyến hàng than 3.700 kcal/kg NAR, lưu hành 0,3% vận chuyển bằng tàu Supramax đầu tháng 1, theo điều kiện FOB ở mức 45 USD/tấn. Thời tiết diễn biến xấu ở Indonesia đã khiến nguồn cung cấp than hiện nay được lấy từ kho dự trữ, tất cả những yếu tố này đã góp phần duy trì giá than cao, tuy nhiên nhu cầu mua hàng không có xu hướng tăng. Một công ty Singapore dự báo giá than sẽ tăng trong tháng 12 do thời tiết xấu tại phía Đông Kalimantan khiến nơi đây xảy ra sạt lở đất, than bị mắc kẹt không thể lưu thông được. Tuy nhiên 1 công ty Bắc Trung Quốc dự đoán giá than ở Indonesia sẽ không giữ ở mức cao quá lâu, và cho rằng giá sẽ giảm trong nửa cuối tháng 12.

Thời gian thông quan tại các cảng của Trung Quốc khoảng từ 35 – 45 ngày, do đó các chuyến hàng than đến cảng trong tháng 1 năm sau có thể sẽ được đưa vào sử dụng trong tháng 2 (thời điểm hết mùa cao điểm) sau khi được thông quan. Thị trường Trung Quốc hiện đang thể hiện sự quan tâm đến than có nhiệt trị từ 5.000 – 5.500 kcal/kg GAR. Gần đây, 1 chuyến hàng than nhiệt trị 5.200 NAR vận chuyển bằng tàu Supramax vào cuối tháng 12, theo điều kiện FOB có giá 72,50 USD/tấn. Hiện tại các khách hàng Ấn Độ đang có nhu cầu mua than giao trong tháng 1, tuy nhiên giá họ đưa ra vẫn thấp hơn thị trường Trung Quốc 50 cent. Giá than 4.200 NAR tại Trung Quốc ở khoảng 46 USD/tấn nhưng mức này vẫn là khá cao tại Ấn Độ.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	11,55	-0,10
	Queensland	Nhật Bản	13,10	-0,10
	New South Wales	Hàn Quốc	13,45	-0,10
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,25	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	9,00	+0,30
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,60	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,60	+0,30
	Úc	Trung Quốc	12,05	+0,15
	Úc	Ấn Độ	13,45	+0,05

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 07/12/2017)